

# CHÍNH TẢ

## I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết lại đúng chính tả bài thơ *Cháu nghe câu chuyện của bà*. Biết trình bày đúng, đẹp các dòng thơ lục bát và các khổ thơ.

2. Luyện viết đúng các tiếng có âm đầu hoặc thanh dễ lẫn (*tr/ch, dấu hỏi / dấu ngã*).

## II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Ba, bốn tờ phiếu khổ to viết nội dung BT2a hoặc 2b.
- *VBT Tiếng Việt 4, tập một* (nếu có).

## III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

### A – KIỂM TRA BÀI CŨ

GV mời 1 HS đọc cho 2, 3 bạn viết bảng lớp, cả lớp viết vào giấy nháp các từ ngữ (bắt đầu bằng *s/x* hoặc có vần *ăn/ãng*) đã được luyện viết ở BT2, tiết CT trước (hoặc tự nghĩ ra những từ ngữ có hình thức CT tương tự những từ ngữ ấy để đố các bạn viết đúng chính tả).

### B – DẠY BÀI MỚI

**1. Giới thiệu bài :** GV nêu MĐ, YC cần đạt của tiết học.

**2. Hướng dẫn HS nghe – viết**

- GV đọc bài thơ *Cháu nghe câu chuyện của bà*. HS theo dõi trong SGK.
- Một HS đọc lại bài thơ.
- GV hỏi HS về nội dung bài. (Bài thơ nói về tình thương của hai bà cháu dành cho một cụ già bị lẫn đến mức không biết cả đường về nhà mình.)

– Cả lớp đọc thầm bài thơ. GV nhắc các em chú ý những tiếng mình dễ viết sai chính tả. VD, HS phía Bắc dễ viết sai các tiếng : *trước, sau, làm, lưng, lối, rung rung* ; HS phía Nam dễ viết sai các tiếng : *mỏi, gập, dẫn, lạc, về, bỗng*.

– GV hỏi HS cách trình bày bài thơ lục bát. (Câu 6 viết lùi vào, cách lề vở 1 ô. Câu 8 viết sát lề vở. Hết mỗi khổ thơ phải để trống 1 dòng, rồi viết tiếp khổ sau.)

– GV đọc từng câu hoặc từng bộ phận ngắn trong câu cho HS viết. Mỗi câu (bộ phận câu) đọc 2 lượt.

– GV đọc lại toàn bài chính tả 1 lượt. HS soát lại bài.

– GV chấm chữa 7 – 10 bài. Trong khi đó, từng cặp HS đổi vở soát lỗi cho nhau. HS có thể đối chiếu SGK tự sửa những chữ viết sai bên lề trang vở.

– GV nêu nhận xét chung.

### **3. Hướng dẫn HS làm BT(2) – lựa chọn**

– GV nêu yêu cầu của bài. Chọn cho HS lớp mình làm BT2a hay 2b.

– HS đọc thầm đoạn văn, làm bài cá nhân vào vở hoặc VBT.

– GV dán bảng 3 – 4 tờ phiếu, mời 3 – 4 HS lên bảng thi làm bài đúng, nhanh. Sau đó từng em lần lượt đọc lại đoạn văn hoặc mẩu chuyện đã điền hoàn chỉnh âm đầu (hoặc vần). Cả lớp và GV nhận xét (về chính tả, phát âm), chốt lại lời giải đúng.

– Một HS đọc lại đoạn văn ở BT 2a (mẩu chuyện ở BT 2b). GV giúp HS hiểu hình ảnh : *Trúc dẫu cháy, đốt ngay vẫn thẳng*. (Thân trúc, tre đều có nhiều đốt. Dù trúc, tre bị thiêu cháy thì đốt của nó vẫn giữ nguyên dáng thẳng như trước.) ; giúp HS hiểu ý nghĩa đoạn văn (hoặc tính khôi hài của mẩu chuyện) :

+ Đoạn văn ca ngợi cây tre thẳng thắn, bất khuất, là bạn của con người.

+ Người xem tranh được hỏi không cần suy nghĩ nói luôn bức tranh tất nhiên vẽ cảnh hoàng hôn vì ông biết rõ họa sĩ vẽ bức tranh này không bao giờ thức dậy trước lúc bình minh (nên không thể vẽ được cảnh bình minh).

– Cả lớp sửa bài làm theo lời giải đúng :

a) *tre – không chịu – Trúc dẫu cháy – Tre – tre – đông chí – chiến đấu – Tre*

b) *triển lãm – bảo – thứ – vẽ cảnh – cảnh hoàng hôn – vẽ cảnh hoàng hôn – khẳng định – bởi vì – họa sĩ – vẽ tranh – ở cạnh – chẳng bao giờ*

### **4. Củng cố, dặn dò**

– GV nhận xét tiết học.

– Yêu cầu mỗi HS về nhà tìm và ghi vào vở 5 từ chỉ tên các con vật bắt đầu bằng chữ *tr/ch*. M : *trăn / châu chấu*. Hoặc 5 từ chỉ đồ đạc trong nhà mang thanh hỏi hoặc thanh ngã. M : *chổi / võng*.